

Số: 15/2022/QĐST-DS

Tân Bình, ngày 21 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm**  
**chủ hành vi**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

*Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Ông Võ Tuấn Nhu

*Thư ký phiên họp:* Bà Dương Thị Ngọc Lữ - Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên họp:*  
Bà Võ Ngọc Liên Hương, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Bình mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 130/2021/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi” theo quyết định mở phiên họp số 01/2022/QĐST-DS ngày 11 tháng 01 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Võ Thị Kim Ph, năm sinh 1973; Địa chỉ: Số 90/6 đường H, Phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Võ Thị Ch, năm sinh 1959; Địa chỉ: Số 255/28 đường số 11, khu phố 4, phường A, quận K, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Võ Thị Bích N, năm sinh 1962

- Ông Võ Đình S, năm sinh 1970

- Ông Võ Đình Th, năm sinh 1981

Cùng địa chỉ: Số 90/6 đường H, Phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Võ Đình Ph1, năm sinh 1967; Địa chỉ: Số 130/18/8 đường H, Phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu của bà Võ Thị Kim Ph và trong quá trình giải quyết vụ việc bà Ph trình bày: Ông Võ T (viết tắt ông T), chết năm 2020 và bà Huỳnh Thị N1 (viết tắt bà N1) chết năm 2004 có các người con bao gồm: Bà Võ Thị Ch (viết tắt bà Ch), bà Võ Thị Bích N (viết tắt bà N), ông Võ Đình Ph1 (viết tắt ông Ph1), ông Võ Đình S (viết tắt ông S), bà Võ Thị Thu Tr (viết tắt bà Tr), bà Võ Thị Kim Ph (viết tắt bà Ph) và ông Võ Đình Th (viết tắt ông Th).

Năm 2004, bà Tr bị bệnh tâm thần phân liệt và được đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần Trương ương 2 thành phố Biên Hòa, sau đó bà Tr được đưa về nhà điều trị. Năm 2016 lại tái phát bệnh, không kiểm soát được hành vi của mình và bà Tr độc thân, không có con. Để bổ túc các hồ sơ có liên quan đến tài sản của ông T, bà N1 cũng như nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bà Tr, bà Ph làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Tr là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà Ch, ông Ph1, bà N, ông S và ông Th là anh, chị, em ruột của bà Tr có văn bản đồng ý cử bà Ph làm người giám hộ cho bà Tr.

Tại phiên họp: Bà Ph vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Tr là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Bà Ch, ông Ph1, bà N, ông S và ông Th có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Căn cứ vào kết luận Giám định pháp y tâm thần số 243/KLGĐ ngày 03/3/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bà Tr bị khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi. Bà Ph yêu cầu bà Tr là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ nên chấp nhận.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Tân Bình nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Bà Ph có đơn yêu cầu tuyên bố bà Tr khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và bà Tr độc thân, không có con. Xét yêu cầu của bà Ph là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án và người bị yêu cầu có nơi cư trú tại quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh nên Tòa án nhân dân quận Tân Bình giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Căn cứ vào kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 234/KLGĐ ngày 03/3/2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận bà Tr “Về y học: Đương sự tâm thần phân liệt thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20-51-ICD10). Về

khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi”.

Do đó, Tòa án xác định bà Tr là người có khó khăn trong nhận thức, điều khiển hành vi theo khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Xét bà Tr có cha là ông T (đã chết) và mẹ là bà N1 (đã chết) và bà Tr độc thân, không có con. Như vậy, người đại diện theo pháp luật hàng thứ nhất của bà Tr là không có. Tuy nhiên, bà Tr có các anh em ruột là bà Ch, bà N, ông Ph1, ông S, bà Ph và ông Th. Trong các anh em của bà Tr đã thống nhất cử bà Ph làm người giám hộ cho bà Tr và bà Ph cũng đồng ý. Do đó, Tòa án xác định bà Ph là người giám hộ của bà Tr.

[4] Về lệ phí: Bà Ph phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH :**

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 367, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

Áp dụng Luật phí và Lệ phí.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Võ Thị Kim Ph.

Tuyên bố bà Võ Thị Thu Tr, năm sinh 1971; Giới tính: Nữ; Địa chỉ: Số 90/6 đường H, Phường L, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh là người có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Bà Võ Thị Kim Ph là người giám hộ của bà Võ Thị Thu Tr.

2. Về lệ phí sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do bà Võ Thị Kim Ph phải chịu, được căn trừ vào số tiền đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0069285 ngày 31/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình. Bà Ph đã nộp đủ lệ phí.

3. Về quyền kháng cáo:

Bà Võ Thị Kim Ph được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Bà Võ Thị Ch, ông Võ Đình Ph1, bà Võ Thị Bích N, ông Võ Đình S và ông Võ Đình Th được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc Tòa án niêm yết hợp lệ quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (mười) ngày, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định của Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tp Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục THADS quận Tân Bình;
- Các đương sự
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Võ Tuấn Nhu**